

Số: /KH-UBND

Kiên Hải, ngày tháng 6 năm 2026

KẾ HOẠCH

Thực hiện Đề án “Phát triển sản xuất và sử dụng thuốc bảo vệ thực vật sinh học đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050” trên địa bàn đặc khu Kiên Hải

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Cụ thể hóa các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp của Đề án “Phát triển sản xuất và sử dụng thuốc bảo vệ thực vật sinh học đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050” phù hợp với điều kiện thực tế sản xuất nông nghiệp trên địa bàn đặc khu Kiên Hải.

2. Nâng cao nhận thức của cán bộ, công chức, viên chức, cộng đồng dân cư, hợp tác xã, tổ hợp tác và người dân về vai trò, hiệu quả của thuốc bảo vệ thực vật sinh học trong sản xuất nông nghiệp an toàn, bền vững.

3. Từng bước thay đổi tập quán sử dụng thuốc bảo vệ thực vật hóa học; tăng cường ứng dụng thuốc bảo vệ thực vật sinh học trên các loại cây trồng chủ lực, góp phần bảo vệ môi trường, sức khỏe cộng đồng và nâng cao giá trị nông sản.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Đẩy mạnh sử dụng thuốc bảo vệ thực vật sinh học trong sản xuất nông nghiệp trên địa bàn đặc khu; nâng cao hiệu quả sản xuất, giảm thiểu tác động tiêu cực đến môi trường, hướng tới nền nông nghiệp xanh, an toàn và phát triển bền vững.

2. Mục tiêu cụ thể đến năm 2030

- Tăng tỷ lệ sử dụng thuốc bảo vệ thực vật sinh học trong sản xuất nông nghiệp trên địa bàn đặc khu.

- 100% cán bộ phụ trách lĩnh vực nông nghiệp, hợp tác xã, tổ hợp tác được tập huấn kiến thức về sử dụng thuốc bảo vệ thực vật sinh học.

- Trên 80% hộ sản xuất nông nghiệp tại các vùng sản xuất tập trung được tuyên truyền, hướng dẫn sử dụng thuốc bảo vệ thực vật sinh học an toàn, hiệu quả.

- Xây dựng và nhân rộng các mô hình sử dụng thuốc bảo vệ thực vật sinh học trên các cây trồng chủ lực phù hợp điều kiện của địa phương.

3. Tầm nhìn đến năm 2050

- Phấn đấu đưa đặc khu Kiên Hải trở thành địa bàn sản xuất nông nghiệp xanh, an toàn và thân thiện với môi trường; thuốc bảo vệ thực vật sinh học được sử dụng phổ biến trên các loại cây trồng chủ lực, góp phần giảm thiểu ô nhiễm môi trường, bảo vệ hệ sinh thái biển, đảo và sức khỏe cộng đồng.

- 100% vùng sản xuất nông nghiệp tập trung, vùng sản xuất theo tiêu chuẩn VietGAP, hữu cơ và các mô hình nông nghiệp sinh thái trên địa bàn đặc khu được tiếp cận, hướng dẫn và ứng dụng thuốc bảo vệ thực vật sinh học trong quản lý sinh vật gây hại.

- 100% cán bộ chuyên môn, người sản xuất nông nghiệp thường xuyên được cập nhật kiến thức, kỹ thuật sử dụng thuốc bảo vệ thực vật sinh học an toàn, hiệu quả.

- Từng bước hình thành các chuỗi liên kết sản xuất, tiêu thụ nông sản an toàn gắn với việc sử dụng thuốc bảo vệ thực vật sinh học, đáp ứng yêu cầu truy xuất nguồn gốc, bảo đảm chất lượng sản phẩm phục vụ tiêu dùng, du lịch và thị trường ngoài địa phương.

- Góp phần xây dựng nền nông nghiệp đặc khu Kiên Hải phát triển bền vững, thích ứng với biến đổi khí hậu, giảm phát thải, bảo vệ tài nguyên thiên nhiên và hướng tới mục tiêu tăng trưởng xanh theo định hướng phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Công tác tuyên truyền, phổ biến

- Tổ chức tuyên truyền sâu rộng các nội dung của Đề án đến người dân bằng nhiều hình thức phù hợp.

- Lồng ghép nội dung sử dụng thuốc bảo vệ thực vật sinh học vào các chương trình khuyến nông, tập huấn kỹ thuật sản xuất nông nghiệp.

- Xây dựng các mô hình trình diễn nhằm nâng cao nhận thức và khả năng tiếp cận của người dân.

2. Tổ chức tập huấn, nâng cao năng lực

- Tổ chức các lớp tập huấn cho cán bộ, công chức, viên chức, tổ khuyến nông cộng đồng và nông dân.

- Hướng dẫn kỹ thuật sử dụng thuốc bảo vệ thực vật sinh học theo nguyên tắc "4 đúng" đó là (đúng thuốc, đúng lúc, đúng liều lượng – nồng độ, đúng cách).

3. Xây dựng và nhân rộng mô hình

- Lựa chọn các vùng sản xuất tập trung để xây dựng mô hình sử dụng thuốc bảo vệ thực vật sinh học.

- Đánh giá hiệu quả mô hình và tổ chức nhân rộng trên địa bàn đặc khu.

4. Huy động nguồn lực thực hiện

- Lồng ghép nguồn vốn từ các chương trình, dự án, đề án phát triển nông nghiệp đang triển khai trên địa bàn.

- Khuyến khích doanh nghiệp, hợp tác xã, tổ hợp tác và người dân tham gia thực hiện các mô hình sử dụng thuốc bảo vệ thực vật sinh học.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện Kế hoạch được bố trí từ ngân sách nhà nước theo phân

cấp hiện hành; lồng ghép từ các chương trình, dự án liên quan và các nguồn vốn hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Kinh tế đặc khu

- Là cơ quan thường trực, tham mưu UBND đặc khu tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch.

- Hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện; tổng hợp tình hình và tham mưu UBND đặc khu báo cáo cấp có thẩm quyền theo quy định.

- Phối hợp với các cơ quan chuyên môn cấp tỉnh tổ chức tập huấn, xây dựng mô hình và chuyển giao tiến bộ kỹ thuật.

2. Các cơ quan, đơn vị liên quan, tổ phụ trách địa bàn, các tổ chức đoàn thể và hợp tác xã

- Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, chủ động lồng ghép các nội dung của Kế hoạch vào chương trình công tác hằng năm; phối hợp tổ chức tuyên truyền, tập huấn, phổ biến các quy định, kỹ thuật về sử dụng thuốc bảo vệ thực vật sinh học đến người dân.

- Tăng cường vận động hội viên, thành viên và Nhân dân tích cực tham gia thực hiện Kế hoạch; phối hợp xây dựng, duy trì, nhân rộng các mô hình sử dụng thuốc bảo vệ thực vật sinh học an toàn, hiệu quả gắn với phát triển sản xuất nông nghiệp bền vững trên địa bàn.

3. Trung tâm dịch vụ tổng hợp

- Phối hợp với các ngành và tổ chức liên quan xây dựng chuyên mục, bản tin truyền thông về ứng dụng và sử dụng thuốc BVTV sinh học, nhằm nâng cao nhận thức cộng đồng và lan tỏa các mô hình sản xuất hiệu quả. Tăng cường xây dựng phóng sự, bài viết, clip giới thiệu điển hình tiên tiến, ứng dụng công nghệ trong sản xuất và mô hình sử dụng thuốc BVTV sinh học trên địa bàn đặc khu.

- Phối hợp tổ chức các hoạt động truyền thông, diễn đàn về nông nghiệp, về thuốc BVTV sinh học, góp phần kết nối các bên liên quan, thu hút nguồn lực hỗ trợ kỹ thuật và tài chính cho triển khai Kế hoạch

4. Chế độ báo cáo

Các cơ quan, đơn vị liên quan định kỳ trước ngày 30/11 hằng năm báo cáo kết quả thực hiện về UBND đặc khu để báo cáo cơ quan cấp trên theo quy định./.

Nơi nhận:

- Sở Nông nghiệp và Môi trường;
- TT. Đảng ủy đặc khu;
- CT và các PCT. UBND đặc khu;
- Phòng Kinh tế;
- Trung tâm Dịch vụ tổng hợp đặc khu;
- Lưu: VT, pkt.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Huỳnh Văn Lôi

